

PHỤ LỤC IV
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2016
(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ)

CÔNG TY TNHH MTV
THỦY LỢI NAM HÀ TỈNH
MST: 3001658799

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 114 /CT-KHKT
Về việc thực hiện Công bố thông tin của doanh nghiệp nhà nước

Hà Tĩnh, ngày 30 tháng 3 năm 2016

I. Tình hình sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2015

1.1. Đánh giá khái quát tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp

Được sự quan tâm, giúp đỡ của các Bộ, ngành Trung ương, quan tâm chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Tài Chính, Sở Kế hoạch và đầu tư và các cấp, ngành liên quan; sự đồng tình ủng hộ của các địa phương, đơn vị và nhân dân trong vùng hưởng lợi, cùng với sự nỗ lực của toàn bộ cán bộ công nhân viên, tình hình sản xuất kinh doanh của đơn vị luôn đạt hoặc vượt mức kế hoạch đề ra:

- Về tưới tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp:

Hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch của tỉnh giao, đảm bảo cấp nước cho 42.858 ha diện tích đất sản xuất nông nghiệp trên địa bàn 6 huyện, thị xã, thành phố: huyện Cẩm Xuyên, Thạch Hà, Hương Khê, Kỳ Anh, thị xã Kỳ Anh, thành phố Hà Tĩnh.

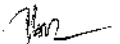
- Về nhiệm vụ quản lý công trình:

Công ty luôn chú trọng công tác quản lý công trình đảm bảo an toàn phục vụ nhân dân, từ công trình đầu mối đến hệ thống kênh và công trình trên kênh, luôn được kiểm tra, rà soát hiện trạng thực tế trong quá trình phục vụ sản xuất và trước mùa mưa, bão.

Thường xuyên tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện tốt Pháp lệnh Khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi và phối hợp với chính quyền địa phương xử lý các hiện tượng vi phạm phạm vi công trình thủy lợi.

- Về kết quả đầu tư phát triển:

Trong năm 2015, Công ty làm Chủ đầu tư của 06 dự án đầu tư xây dựng cơ bản bao gồm: Tiểu dự án HCN Khe Xai, dự án Đường ứng cứu hồ Kẻ Gỗ, dự án sửa chữa, nâng cấp hồ chứa nước Bộc Nguyên, dự án Xây dựng đường ống cấp nước Bộc Nguyên, dự án Nâng cấp hệ thống thủy lợi Sông Tiêm và dự án thành phần Cải thiện nông nghiệp có tưới (WB7). Trong đó:



+ 04 dự án đang ở giai đoạn hoàn thành, dự kiến sẽ hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng trong năm 2016, bao gồm: Tiểu dự án HCN Khe Xai, dự án Đường ứng cứu hồ Kẻ Gỗ, dự án Sửa chữa, nâng cấp HCN Bộc Nguyên và dự án xây dựng hệ thống cấp nước Bộc Nguyên.

+ Dự án thành phần Cải thiện nông nghiệp có tưới tỉnh Hà Tĩnh (WB7) được tài trợ bởi nguồn vốn của Ngân hàng thế giới, được khởi công vào năm 2014 và dự kiến hoàn thành vào năm 2020.

1.2. Các chỉ tiêu thực hiện kế hoạch năm 2015

Bảng 1: Các chỉ tiêu thực hiện kế hoạch năm 2015 và kế hoạch năm 2016

	Các chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2015	Kế hoạch năm 2016
1	Các chỉ tiêu sản lượng chủ yếu			
-	Diện tích tưới tiêu	Ha	42.858	42.789
-	Kinh doanh nước thô	M3	5.455.099	5.728.000
2	Doanh thu	Tr.đồng	52.331	54.128
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	5.539	2.245
4	Nộp ngân sách	Tr.đồng	1.680	-
5	Kế hoạch đầu tư phát triển	Tr.đồng	419.772	105.944
-	Nguồn ngân sách	Tr.đồng	84.500	16.600
-	Vốn vay	Tr.đồng	335.272	89.344
6	Tổng lao động	Người	335	335
7	Tổng quỹ lương	Tr.đồng	15.494	19.702
-	Quỹ lương quản lý	Tr.đồng	1.399	1.704
-	Quỹ lương lao động	Tr.đồng	14.095	17.998

II. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2016

Với chủ trương tái cơ cấu ngành nông nghiệp của tỉnh, chuyển dịch cơ cấu cây trồng sang cây trồng cạn, chăn nuôi gia súc, gia cầm, nuôi trồng thủy sản dẫn đến diện tích đất nông nghiệp ngày càng giảm, ảnh hưởng đến nguồn thu chính của công ty.

Nhu cầu cho việc cấp nước cho các nhà máy sản xuất nước sạch trên địa bàn tỉnh và các khu công nghiệp ngày càng cao trong khi tình hình nước ngọt

ngày càng khan hiếm, đòi hỏi các ngành chức năng liên quan vào cuộc để củng cố, đầu tư lại hệ thống cấp nước, tránh làm thất thoát nước gây lãng phí.

Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2016 được thể hiện tại Bảng 1.

III. Các giải pháp để thực hiện

1. Giải pháp về nguồn nhân lực và công nghệ kỹ thuật

Công ty ngày càng ổn định và phát triển vững mạnh thì việc áp dụng khoa học công nghệ trong công tác quản lý, khai thác và vận hành càng phải có đội ngũ cán bộ giỏi về chuyên môn, nghiệp vụ để điều hành và thực hiện.

Triển khai bổ sung quy hoạch lực lượng cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu phát triển của đơn vị: xét chọn trong lực lượng cán bộ và lao động hiện có của đơn vị, đồng thời tuyển dụng cán bộ trẻ, cán bộ các đơn vị khác trong ngành có trình độ, năng lực chuyên môn cao để sẵn sàng tiếp cận áp dụng thành thạo khoa học công nghệ vào sản xuất nông nghiệp; kết hợp điều chuyển cán bộ trẻ về các cụm, trạm thâm nhập với thực tế, từng vị trí công trình để tổng hợp sức mạnh và trí tuệ của tập thể cán bộ, người lao động trong Công ty tạo thành sức mạnh hoàn thiện nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

Đào tạo, nâng cao năng lực cán bộ kỹ thuật tiếp cận khoa học công nghệ theo hướng hiện đại hóa, công nghiệp hóa, đặc biệt là tiếp cận hệ thống SCADA, hệ thống cảnh báo mưa lũ,...

2. Nghiên cứu nâng cao hiệu quả quản lý hệ thống công trình thủy lợi.

Đối với Công ty, nhiệm vụ nghiên cứu nâng cao hiệu quả quản lý hệ thống công trình thủy lợi mang tính chất trước mắt và lâu dài gồm:

- Xây dựng phương án quản lý hệ thống theo vùng, khu vực, có sự tham gia phối hợp cơ quan chuyên trách (như Công an) của chính quyền các cấp, của người dân vùng hưởng lợi.

- Nghiên cứu phương án quản lý hệ thống khu tưới và vùng hạ du, đây là phép tính cân đối nâng cao hiệu quả công trình thủy lợi đáp ứng theo nhu cầu sử dụng nước trong thời kỳ biến đổi khí hậu, cần phải có giải pháp phối hợp với các cấp chính quyền cơ sở để khi áp dụng vào thực tế phù hợp với từng địa bàn.

- Nghiên cứu phương án đảm bảo an toàn hồ đập theo đúng thể chế, chính sách hiện tại, xem xét những hạn chế, bất cập, từ đó đề xuất, kiến nghị với Nhà nước, UBND các cấp, sở ngành chức năng có thẩm quyền bổ sung sửa đổi cho phù hợp với thực tế và điều kiện biến đổi khí hậu như hiện nay.

- Nghiên cứu phương án quản lý khai thác công trình thủy lợi hiệu quả bao gồm các nhiệm vụ: Công tác đầu tư, sửa chữa hệ thống công trình; Áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào khai thác, sử dụng công nghệ tưới tiết kiệm chống lãng phí nguồn nước, nghiên cứu ứng dụng các thiết bị quan trắc dự báo để kịp

thời có phương án giải quyết các tình huống có thể gây ra sự cố trong quá trình quản lý khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi, đồng thời nghiên cứu phương án phát triển cung ứng dịch vụ có thu để hỗ trợ nguồn tài chính đầu tư tái sản xuất và nâng cao đời sống cho người lao động làm nhiệm vụ quản lý khai thác công trình.

